TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN XUÂN LỘC** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **45 /**2019/HS-ST
Ngày: 19-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hồ Phi Công** - Hiệu trưởng trường THCS Lê Thánh Tông

2. Bà **Trần Thị Kim Tân** - Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Hương** - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quang Hùng** - Kiểm sát viên.

Vào ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 34/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

1. Dương Hoàng L, sinh năm: 1992, tại ĐN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp P, xã S, huyện XL, tỉnh ĐN; Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện XL, tỉnh ĐN Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 04/12; Con ông Dương Văn D, sinh năm: 1966 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1966; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04/12/2018.

2. **Nguyễn Nhật Q**, sinh năm: 1996, tại CM; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã Đ, huyện CN, tỉnh CM ; Nơi cư trú: Số nhà 180, khu phố 3, phường T, thành phố BH, tỉnh ĐN; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1976 và bà Trần Thị L, sinh năm 1970; Vợ: Lê Thị N, sinh năm: 1993; con: Có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật Qui:*

Luật sư **Phạm Văn Y** - Công ty luật TNHH MTV Quan Nhân, Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai (Có mặt)

* *Người bị hại*:

1. Chị **Nguyễn Thị Kim Th**, sinh năm: 1992 (Vắng)

2. Anh **Huỳnh Văn T**, sinh năm: 1987(Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp TT, xã XT, huyện X L tỉnh ĐN.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Huỳnh A,** sinh năm: 1968 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp CD, xã S , huyện XL, tỉnh Đ N

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 29/11/2018, chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1992 cùng chồng là anh Huỳnh Văn T, sinh năm 1987 khóa cửa nhà, tại ấp TT, xã XT, huyện XL rồi đi về quê tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang dự đám cưới người thân, nên không có ai trông coi. Đêm ngày 02/12/2018, do cần trả nợ và biết chị Nguyễn Thị Kim Th cùng gia đình đang về quê tại huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang và không có ai trông coi nhà nên Dương Hoàng L nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị Th trộm cắp tài sản. Để thực hiện ý định, vào khoảng 01 giờ ngày 03/12/2018, L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn đỏ đen, biển số 60R2-8621 đi từ ấp TN, xã XT, huyện XL đến nhà chị Th. Khi đến nơi, L dẫn xe mô tô giấu phía bên hông trái nhà chị Th, rồi đi qua trước tiệm bánh mì "Hương Ngát" cạnh bên lấy 01 cái thang bằng tre đem đến dựng phía bên hông phải nhà chị Th. Ltrèo thang lên mái nhà, dùng tay cạy phá (kéo) quạt thông gió trên mái nhà để làm khoảng trống đột nhập qua lỗ thông gió vào bên trong nhà chị Th. Sau khi đột nhập vào bên trong nhà chị Th, L đi xuống tầng trệt đến phòng khách trộm cắp số tiền 20 USD bên trong bóp da để ở trong ngăn bàn làm việc, Long tiếp tục vào phòng ngủ của chị Th mở cửa tủ trộm cắp được số tiền 10.000.000 đồng để trong con heo đất; số tiền 20 USD để trong các bao lì xì, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng được để trong các hộp đựng trang sức. L tiếp tục đi đến tủ nhựa ngay chân cầu thang trộm cắp được 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein để trong ngăn tủ. Sau khi trộm cắp được, L cất giấu toàn bộ tài sản trộm cắp được vào trong túi quần, áo đang mặc trên người, rồi đi lên lầu mở cửa trèo thang xuống đất và điều khiển xe mô tô cầm theo tài sản trộm cắp đi đến phòng trọ của Nguyễn Nhật Q, tại khu phố 3A, phường T, thành phố BH. Tại phòng trọ, L lấy số tiền 5.000.000 đồng trong số tài sản đã trộm cắp của chị Th trả nợ cho Q và giữ lại số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Số tài sản còn lại đã trộm cắp của chị Th gồm số tiền 4.500.000 đồng, 40 USD, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein, L đưa cho Q nhờ cất giữ. Q nghi vấn và hỏi "em lấy ở đâu", thì L trả lời "em mới trộm cắp được tại nhà chủ

của em, anh cất giùm em". Mặc dù biết rõ những tài sản trên là do L trộm cắp mà có nhưng Q vẫn đồng ý và cất giấu số tài sản trên trong tủ quần áo của Q.

Sau khi chị Thơm cùng gia đình phát hiện bị trộm cắp tài sản đã trình báo cho cơ quan Công an tiến hành làm việc. Qua điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Xuân Lộc đã mời Dương Hoàng L và Nguyễn Nhật Q làm việc.

*Tại Kết luận định giá tài sản định giá tài sản số 105/KL-HĐĐG ngày 06/12/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Xuân Lộc kết luận giá trị của 01 lắc đeo tay vàng 24K trọng lượng 5,83 chỉ là 19.938.600 đồng; 01 lắc đeo tay vàng 18K trọng lượng 0,90 chỉ là 1.872.000 đồng; 01 lắc đeo tay vàng 18K trọng lượng 0,25 chỉ là 520.000 đồng; 01 lắc đeo tay vàng 18K trọng lượng 0,29 chỉ là 603.200 đồng; 01 lắc đeo chân vàng 18K trọng lượng 0,35 chỉ là 728.000 đồng; 01 lắc đeo chân vàng 18K trọng lượng 1,20 chỉ là 2.496.000 đồng; 01 đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 0,18 chỉ là 374.400 đồng; 01 đôi bông tai vàng 18K trọng lượng 0,59 chỉ là 1.227.200 đồng; 01 đôi bông tai vàng 24K trọng lượng 2,53 chỉ là 8.652.600 đồng; 01 nhẫn vàng 24K trọng lượng 01 chỉ là 3.42.000 đồng; 01 dây chuyền vàng 18K trọng lượng 1,41 chỉ là 2.932.800 đồng; 01 dây chuyền vàng 24K trọng lượng 17,20 chỉ là 58.824.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW dây đeo màu đen(đã qua sử dụng) là 2.000.000 đồng; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein dây đeo màu đen(đã qua sử dụng) là 1.000.000 đồng. Tổng cộng là 104.588.800 đồng

* Tại thông báo tỷ giá mua, bán ngoại tệ ngày 03/12/2018 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện XL trị giá 40USD là 929.600 đồng

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 60R2-8621. Số tiền 9.500.000 đồng, 40 USD, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein. 01 nón bảo hiểm không nhãn hiệu; 01 áo khoác màu xanh, hiệu Adidas và 01 áo thun màu xanh, nhãn hiệu Nike.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim Th, anh Huỳnh Văn T đã nhận lại số tiền 9.500.000 đồng, 40 USD, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein và không yêu cầu Long bồi thường số tiền còn lại đã trộm cắp là 500.000 đồng, cũng như không yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự.

Ông Huỳnh A đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 60R2-8621 của mình và không có yêu cầu gì về dân sự.

Bản cáo trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 3 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện X L truy tố bị cáo Dương Hoàng L, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, khoản 2, Điều 173 và bị cáo Nguyễn Nhật Q, về tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có", theo điểm c, khoản 2, Điều 323 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị:

Tình tiết tăng nặng: không.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có tình tiết, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, các bị caó có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, 2, điều 51 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Các điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Hoàng L 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự; Các điểm h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật Q từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật Q Luật sư ông Phạm Văn Ytrình bày: Nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ, ngoài ra bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo không có động cơ mục đích trong việc chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có, việc bị cáo L gửi tài sản là do khách quan, giữa L và bị cáo là anh em họ nên bị cáo nể nang vì do hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn con còn nhỏ, là lao động chính trong gia đình. Đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng án treo.

Ý kiến của người bị hại anh Huỳnh Văn T về hành vi phạm tội của bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị giảm nhẹ cho bị cáo L

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh A về hành vi phạm tội của bị cáo: nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không yêu cầu gì về dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Dương Hoàng L và bị cáo Nguyễn Nhật Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, biên bản lấy lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 01 giờ, ngày 03/12/2018, tại nhà chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1992, thuộc ấp TT xã XT, huyện XL, tỉnh Đ N, Dương Hoàng L đã lén lút đột nhập trộm cắp của chị Th số tiền 10.000.000 đồng, 40 USD, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein. Sau khi trộm cắp được, L điều khiển xe mô tô cầm theo tài sản trộm cắp đi đến phòng trọ của Nguyễn Nhật Q, tại khu phố 3A, phường T, thành phố BH. Tại phòng trọ, L lấy số tiền 5.000.000 đồng trong số tài sản đã trộm cắp của chị Th trả nợ cho Q và giữ lại số tiền 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Số tài sản đã trộm cắp của chị Th còn lại, L gửi cho Nguyễn Nhật Q cất giữ dùm. Mặc dù biết rõ những tài sản trên là do L trộm cắp mà có nhưng Q

vẫn đồng ý cất giấu số tài sản trên trong tủ quần áo của Q. Tổng giá trị chị Th bị thiệt hại là 115.518.400 đồng.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Dương Hoàng L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi của bị cáo Nguyễn Nhật Q đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự;

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có tình tiết tăng nặng nào

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đối với bị cáo Lo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, Có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h,s, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự

Bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h,s khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hơn nữa bị cáo Qui và bị cáo Long là anh em bà con, do hiểu biết pháp luật hạn chế, nên vào khoảng 03 giờ sáng ngày 03/12/2018 bị cáo L đến phòng trọ của Q trả nợ và nhờ giữ giùm tài sản trộm cắp do nể nang nên Q đã đồng ý. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Q được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo và học tập dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú trong thời gian thử thách là đủ nghiêm.

[4] Hành vi của các bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với từng hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim Th, anh Huỳnh Văn T, ông Huỳnh A không yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, màu đỏ đen, biển số 60R2-8621 của ông Huỳnh A, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông A theo quy định là phù hợp

Số tiền 9.500.000 đồng, 40 USD, 02 sợi dây chuyền vàng, 04 lắc đeo tay bằng vàng, 02 lắc đeo chân bằng vàng, 03 đôi bông tai bằng vàng, 01 nhẫn đeo tay bằng vàng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu DW, 01 đồng hồ đeo tay hiệu Ann Klein. Quá trình điều tra xác định, số tài sản trên thuộc sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị Kim Th, anh Huỳnh Văn T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện XL đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Th theo quy định là phù hợp

01 nón bảo hiểm không nhãn hiệu; 01 áo khoác màu xanh, hiệu Adidas và 01 áo thun màu xanh, nhãn hiệu Nike. Quá trình điều tra xác định, vào ngày

03/12/2018, L đã sử dụng những trang phục trên thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Xét lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Qphù hợp với nhận định trên nên chấp nhận

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng L phạm tội: "*Trộm cắp tài sản*".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hoàng L - 02** (*Hai*) năm **06** (*sáu*) tháng thời hạn tù tính từ ngày 04/12/2018

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhật Q phạm tội: "*Chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có*".

- Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 323; điểm h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Nhật Q - 02** (*Hai*) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **04** (*Bốn*) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Nhật Qui cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố BH, tỉnh ĐN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm không nhãn hiệu; 01 áo khoác màu xanh, hiệu Adidas và 01 áo thun màu xanh, nhãn hiệu Nike.

- Căn cứ vào Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Hoàng L phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc Bị cáo Nguyễn Nhật Q phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ly